TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TỪ SƠN** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/ST-DS
Ngày: 30/6/2023
Về việc: *"Ly hôn, nuôi con chung"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phong;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Thúy;
Bà Nguyễn Thị Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Anh Thơ - Thư ký Tòa án;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 30/6/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 182/2023/TLST- HNGĐ ngày 09/5/2023 về việc: *"Ly hôn, nuôi con chung"*; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXX-HN&GĐ Ngày 08/6/2023; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1994;
Địa chỉ: Khu phố Đ, phường Hương Mạc, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, (Đề nghị xét xử vắng mặt);
Bị đơn: Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1986, vắng mặt;
Địa chỉ: Khu phố X, phường Đồng Nguyên, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị Huyền kết hôn với anh Nguyễn Mạnh H vào tháng 01/2013. Trước khi cưới, có được tìm hiểu, tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đông Ngàn. Sau ngày cưới, chị Huyền về chung sống tại nhà ở của gia đình Hùng. Cuộc sống vợ chồng không hòa thuận, hạnh phúc. Sau 5 tháng chung sống, anh Hùng phải chấp hành hình phạt tù về hành vi vi phạm pháp luật. Chị Huyền sinh con và mang con về nhà bố mẹ đẻ sinh sống. Vợ chồng ly thân từ năm 2013 cho đến nay. Anh Hùng chấp hành xong hình phạt tù về địa phương, nhưng vợ chồng không có biện pháp đoàn tụ. Chị Huyền đề nghị được ly hôn với anh Hùng.

Con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Mạnh Đức, sinh ngày 05/10/2013; chị Huyền đề nghị được nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: Không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Mạnh H có mặt tại địa phương, được Tòa án triệu tập

hợp lệ, nhưng cố tình trốn tránh, nên không thể hiện được quan điểm của mình với yêu cầu xin ly hôn và nuôi con chung của chị Huyền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn tiến hành tố tụng tại phiên tòa; sau khi phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 232, Điều 235, Điều 262, Điều 266, Điều 271, Điều 273 - BLTTDS; Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 - Luật Hôn nhân và gia đình 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện: Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Mạnh H; Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Mạnh Đức, sinh ngày 05/10/2013 cho chị Huyền trực tiếp nuôi dưỡng, chị Huyền không yêu cầu việc cấp dưỡng nuôi con. Người không nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở, không lạm dụng việc thăm nom để gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con cái; Tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Huyền phải chịu án phí ly hôn theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, đương sự trong vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Mạnh H được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng vẫn vắng mặt, không hợp tác để giải quyết. Căn cứ khoản 2 Điều 227 – Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX xét xử vụ án vắng mặt anh Hùng.

[2] Yêu cầu xin ly hôn: Chị Nguyễn Thị H kết hôn với anh Nguyễn Mạnh H vào tháng 01/2013. Trước khi cưới, có được tìm hiểu, tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đông Ngàn, thị xã Từ Sơn (nay là thành phố Từ Sơn), tỉnh Bắc Ninh. Đây là hôn nhân hợp pháp.Vợ chồng đã ly thân chỉ sau 5 tháng chung sống. Chị Huyền mang con về nhà bố mẹ đẻ. Đến nay, vợ chồng không còn tình cảm, không còn thương yêu, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Xét thấy: Đời sống vợ chồng đã mâu thuẫn. Mục đích của cuộc hôn nhân tiến bộ, hạnh phúc không đạt được. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Huyền là phù hợp với pháp luật và thực tế.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Mạnh Đức, sinh ngày 05/10/2013. Từ khi vợ chồng ly thân, cháu Đức vẫn ở cùng chị Huyền, được nuôi dưỡng, học hành chu đáo. Nguyện vọng của Đức cũng mong muốn được ở với mẹ. Anh Hùng do vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, không bày tỏ nguyện vọng về việc nuôi con, nên giao con cho chị Huyền nuôi dưỡng, chăm sóc. Chị Huyền không yêu cầu việc cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không xem xét.

Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: Không có, chị Huyền không yêu cầu giải quyết.

[3] ***Về án phí***: Chị Huyền phải chịu án phí Hôn nhân & gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 2 Điều 227; Điều 147; Điều 271; Điều 272; Điều 273 - Bộ luật Tố tụng dân sự;

Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H.

Tuyên xử:

- Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Mạnh H;

- Con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị H nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Mạnh Đức, sinh ngày 05/10/2013. Chị Huyền không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Người không nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở, không lạm dụng việc thăm nom để gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con cái;

Tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: Không yêu cầu giải quyết

- Án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* án phí Hôn nhân & gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị Huyền đã nộp tạm ứng án phí 300.000đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* theo biên lại thu tiền số AA/2022/000465 ngày 04/5/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *TAND tỉnh BN;*
- *VKSND tỉnh,tp;*
- *Chi cục THADS TPTS;*
- *UBND p Đông Ngàn;*
- *Lưu án văn, hồ sơ.*

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Phong